

Số: *1021* /QĐ-UBND

Hà Giang, ngày *28* tháng *5* năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh sách tỉnh giản biên chế tỉnh Hà Giang đợt II năm 2018,
theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tỉnh giản biên chế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14 tháng 4 năm 2015 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tỉnh giản biên chế;

Căn cứ Công văn số 2040/BNV-TCBC ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Bộ Nội vụ về việc thẩm tra danh sách tỉnh giản biên chế đợt II năm 2018 của tỉnh Hà Giang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 83 trường hợp tỉnh giản biên chế tỉnh Hà Giang đợt II năm 2018, theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ (*có Danh sách chi tiết tại Biểu số 01, 02 kèm theo*).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Sở Tài chính lập dự toán kinh phí trợ cấp trình Bộ Tài chính theo quy định.

2. Giao thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, căn cứ thời điểm tỉnh giản biên chế của từng trường hợp để ban hành quyết định nghỉ hưu hoặc thôi việc đối với các trường hợp thuộc diện cơ quan, đơn vị quản lý theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ;
- TTr. Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh (NC);
- Sở Nội vụ (CCVC);
- VNPT ioffice;
- Lưu VT, NC.

CHỦ TỊCH



[Signature]
Nguyễn Văn Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**



DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI ĐỢT II NĂM 2018

TỪ NGÀY 01/7/2018 ĐẾN HẾT NGÀY 31/12/2018

(Kèm theo Quyết định số: 1021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Trình độ đào tạo	Thời điểm tinh giản biên chế	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Lý do tinh giản
1	2	3	4	5	6	7	8
	TỔNG CỘNG		76				
A	<u>NHỮNG TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP</u>		68				
I	KHỎI HÀNH CHÍNH		19				
	CẤP TỈNH, HUYỆN		8				
	SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI		1				
1	Nguyễn Văn Tiến	19/8/1961	Phó Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Đại học Giao thông vận tải chuyên ngành xây dựng đường bộ	01/7/2018	56-11	Năm 2016,2017 công chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực
	SỞ LAO ĐỘNG & TBXH		1				
1	Mai Thị Xuyên	22/10/1966	Công chức phòng Phòng Chống tệ nạn xã hội	Đại học chuyên ngành Kế toán	01/12/2018	52-2	Năm 2016,2017 công chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Trình độ đào tạo	Thời điểm tinh giản biên chế	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Lý do tinh giản
1	2	3	4	5	6	7	8
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT			2				
1	Đào Gia Như	20/11/1963	Trưởng Phòng Hành chính tổng hợp - Chi cục kinh tế hợp tác và PTNT	Đại học Công đoàn chuyên ngành Quản trị Kinh doanh	01/12/2018	55-1	Năm 2016,2017 công chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực
2	Trần Văn Việt	15/9/1963	Viên chức Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Hà Giang	Đại học Nông nghiệp I chuyên ngành Nông học	01/10/2018	55-1	Năm 2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2017 phân loại đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
HUYỆN QUẢN BẠ			1				
1	Vi Mạnh Hùng	27/5/1967	Phó trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	Đại học Văn hóa	01/7/2018	51-2	Năm 2016,2017 công chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực
HUYỆN VỊ XUYÊN			2				
1	Nguyễn Thanh Lợi	02/7/1963	Công chức Phòng Lao động Thương binh và Xã hội	Trung cấp lâm nghiệp	01/8/2018	55-1	Năm 2016,2017 công chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực
2	Đỗ Thành Nam	06/10/1961	Phó trưởng phòng Nội vụ	Đại học chuyên ngành Trồng trọt	01/7/2018	56-9	Năm 2016,2017 công chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực
HUYỆN BẮC QUANG			1				
1	Nguyễn Xuân Hải	06/8/1963	Lái xe Văn phòng HĐND - UBND Huyện	Nghiep vụ lái xe	01/12/2018	55-4	Năm 2016 công chức được phân loại đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2017 đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Trình độ đào tạo	Thời điểm tinh giản biên chế	Tuổi khi giải quyết tinh giảm biên chế	Lý do tinh giản
1	2	3	4	5	6	7	8
	CẤP XÃ		10				0
	HUYỆN ĐỒNG VĂN		1				
1	Hoàng Quốc Nghiem	19/11/1967	Công chức Văn hóa - Xã hội thị trấn Đồng Văn	Trung cấp nông nghiệp	01/7/2018	50-8	Công chức Có chuyên ngành đào tạo không phù hợp với vị trí việc làm hiện đang đảm nhiệm
	HUYỆN BẮC MÊ		2				0
1	Nguyễn Văn Rạng	18/9/1963	Công chức Tư pháp - hộ tịch phụ trách Phó Trưởng CA xã Yên Phong	Chưa qua đào tạo	01/10/2018	55-1	Công chức Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm
2	Nguyễn Thái Chương	29/9/1963	Chủ tịch UB MTTQ Thị trấn Yên Phú	Chưa qua đào tạo	01/10/2018	55-1	Cán bộ Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm
	HUYỆN VỊ XUYỀN		1				
1	Đặng Văn Cảnh	24/4/1963	Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã Cao Bồ	Chưa qua đào tạo	01/7/2018	55-3	Cán bộ Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm
	HUYỆN BẮC QUANG		2				
1	Nguyễn Bình Khiêm	07/4/1962	Công chức Văn Hóa xã hội - Xã Vĩnh Phúc	Cao đẳng Văn hóa chuyên ngành Quản lý văn hóa	01/12/2018	56-8	Năm 2016 công chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực, Năm 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Trình độ đào tạo	Thời điểm tỉnh giãn biên chế	Tuổi khi giải quyết tỉnh giãn biên chế	Lý do tỉnh giãn
1	2	3	4	5	6	7	8
2	Hoàng Hải Mạnh	10/4/1962	Bí thư đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND xã Hùng An	Đại học Kinh tế chuyên ngành Tài chính công	01/12/2018	56-8	Năm 2016 cán bộ được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực, Năm 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
HUYỆN HOÀNG SU PHÌ			1				
1	Hoàng Văn Đường	19/8/1968	Công chức Văn phòng - thống kê phụ trách Chỉ huy Phó Quân sự và công tác thi đua khen thưởng TT Vinh	Chưa qua đào tạo	01/9/2018	50-1	Công chức Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm
HUYỆN XÍN MÀN			3				
1	Ly Chúng Phong	15/5/1968	Phó Bí thư đảng ủy Thị trấn Cốc Pài	Trung cấp trồng trọt	01/7/2018	50-2	Năm 2016,2017 cán bộ được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực
2	Thào Kháy Pao	12/3/1968	Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã Xín Mần	Trung cấp luật	01/9/2018	50-6	Năm 2016,2017 cán bộ được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực
3	Lý Văn Bền	13/5/1967	Phó chủ tịch UBND xã Quảng Nguyên	Chưa qua đào tạo	01/7/2018	51-2	Cán bộ Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm
ĐẢNG, ĐOÀN THỂ			1				
HUYỆN MÈO VẠC			1				
1	Lê Văn Thắng	25/6/1967	Phó chủ tịch hội nông dân huyện	Đại học nông nghiệp	01/7/2018	51-1	Năm 2016,2017 cán bộ được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Trình độ đào tạo	Thời điểm tinh giản biên chế	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Lý do tinh giản
1	2	3	4	5	6	7	8
II	KHỐI SỰ NGHIỆP		49				
	ĐÀI PHÁT THANH - TRUYỀN HÌNH		1				
1	Lục Chính Minh	10/11/1966	Kỹ sư - TT tiếp sóng PTTH công trời Quận Bạ	Đại học chuyên ngành điện tử viễn thông	01/12/2018	52-01	Năm 2016 viên chức được phân loại đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2017 đánh giá hoàn thành nhiệm vụ
	SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH		1				
1	Triệu Xuân Hòa	13/10/1966	Tuyên truyền viên đội chiếu bóng lưu động huyện Mèo Vạc - TT phát hành phim và chiếu bóng tỉnh	Sơ cấp điện ảnh	01/7/2018	51-9	Năm 2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
	SỞ Y TẾ		8				
1	Nguyễn Thị Hà	05/11/1966	Trưởng Phòng phòng Kiểm nghiệm sinh vật, vi sinh vật, mỹ phẩm - Trung tâm kiểm nghiệm tỉnh	Đại học dược	01/7/2018	51-8	Năm 2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
2	Nguyễn Thị Doãn	20/4/1966	Kế toán viên phòng Tài chính kế toán - Bệnh viện đa khoa tỉnh	Trung cấp kế toán	01/7/2018	52-3	Năm 2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
3	Hoàng Khắc Tĩnh	18/4/1963	Kế toán viên Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn - Bệnh viện đa khoa HG	Đại học kế toán	01/7/2018	55-3	Năm 2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Trình độ đào tạo	Thời điểm tinh giản biên chế	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Lý do tinh giản
1	2	3	4	5	6	7	8
4	Nông Thị Phụng	01/10/1972	Y sỹ - TT Kiểm soát bệnh tật	Trung cấp Y	01/9/2018		Năm 2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
5	Nguyễn Thị Phương	20/9/1973	Y tá - Bệnh viện đa khoa huyện Mèo Vạc	Sơ cấp Y	01/11/2018	45-2	Viên chức Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm
6	Thào Mí Thào	18/9/1968	Y tá trạm y tế Phố cáo - TT y tế Đồng Văn	Sơ cấp Y	01/12/2018	50-3	Viên chức Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm
7	Lưu Mìn Kháng	09/7/1968	Y tá Phòng khám bạch địch - BV Đa khoa huyện Yên Minh	Sơ cấp Y	01/8/2018	50-1	Viên chức Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm
8	Hầu Thị Ngọc	20/10/1971	Giám đốc TT dân số KHH gia đình huyện Quản Bạ, Chi cục Dân số Kế hoạch hóa gia đình	Đại học Y	01/7/2018	46-9	Năm 2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
	HUYỆN MÈO VẠC		4				
1	Trần Thị Hải Quỳ	12/8/1973	Giáo viên trường Tiểu học thị trấn Mèo Vạc	Đại học Tiểu học	01/11/2018	45-3	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Trình độ đào tạo	Thời điểm tinh giản biên chế	Tuổi khi giải quyết tinh giảm biên chế	Lý do tinh giản
1	2	3	4	5	6	7	8
2	Vũ Thị Kim Dung	23/6/1973	Giáo viên trường PTDTBT Tiểu học Lũng Chinh	Trung cấp sư phạm Tiểu học	01/7/2018	45-1	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016- 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
3	Nguyễn Thị Hiền	09/02/1972	Giáo viên Trường PTDTBT Tiểu học Sơn Vĩ	Cao đẳng Sư phạm Tiểu học	01/8/2018	46-6	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016- 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
4	Lê Văn Duật	23/8/1968	Nhân viên phục vụ - Trường PTDTNT huyện Mèo Vạc	Sơ cấp nấu ăn	01/9/2018	50-1	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016- 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
HUYỆN YÊN MINH			4				
1	Nguyễn Thị Hồng	22/8/1973	Giáo viên Trường PTDTBTTH Ngam La	Đại học Sư phạm Tiểu học	01/9/2018	45-1	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016- 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
2	Nguyễn Việt Dũng	15/7/1967	Giáo viên Trường PTDTBT Tiểu học Sùng Thái	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	01/8/2018	51-1	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016- 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
3	Nguyễn Duy Tiến	10/10/1967	Giáo viên Trường PTDTBT Tiểu học Na Khê	Đại học Sư phạm Tiểu học	01/11/2018	51-1	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016- 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
4	Nguyễn Minh Đại	09/12/1968	Giáo viên Trường PTDTBT Tiểu học Sùng Thái	Cao đẳng Sư phạm Tiểu học	30/12/2018	50	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016- 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Trình độ đào tạo	Thời điểm tỉnh giãn biên chế	Tuổi khi giải quyết tỉnh giãn biên chế	Lý do tỉnh giãn
1	2	3	4	5	6	7	8
	HUYỆN BẮC MÊ		5				
1	Nguyễn Thị Yên	07/10/1968	Giáo viên tiểu học - Trường Tiểu học xã Minh Ngọc	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	01/11/2018	50-1	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
2	Nguyễn Thị Ngọc Nga	19/3/1966	Giáo viên mầm non - Trường Mầm non Hoa Sen	Trung cấp Sư phạm Mầm non	01/7/2018	52-4	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
3	Nguyễn Thị Dung	15/6/1968	Giáo viên tiểu học - Trường Tiểu học xã Minh Sơn	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	01/7/2018	50-1	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
4	Nguyễn Thị Thân	01/3/1968	Giáo viên tiểu học - Trường Tiểu học Yên Cường II	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	01/7/2018	50-4	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
5	Nguyễn Bích Mậu	25/02/1968	Giáo viên tiểu học - Trường Tiểu học xã Yên Định	Cao đẳng Sư phạm Tiểu học	01/7/2018	50-5	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
	THÀNH PHỐ HÀ GIANG		7				
1	Nguyễn Thị Hương	07/10/1966	Giáo viên Trường Mầm non Hoa Hồng	Trung cấp Sư phạm Mầm non	01/7/2018	51-9	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
2	Nguyễn Thị Hải	08/9/1968	Giáo viên Trường Tiểu học Hữu Nghị	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	01/10/2018	50-1	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Trình độ đào tạo	Thời điểm tinh giản biên chế	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Lý do tinh giản
1	2	3	4	5	6	7	8
3	Trần Thị Yến	26/5/1968	Giáo viên Trường Mầm non Hoa Lan	Trung cấp Sư phạm Mầm non	01/9/2018	50-4	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
4	Nguyễn Thị Hà	25/11/1966	Giáo viên trường Mầm non Hoa Lê	Trung cấp Sư phạm Mầm non	01/7/2018	51-8	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
5	Nguyễn Thị Tân	14/02/1968	Giáo Viên Trường Mầm non Ngọc Đường	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	01/8/2018	50-6	Viên chức có chuyên ngành đào tạo không phù hợp với vị trí việc làm hiện đang đảm
6	Bùi Thị Xuyên	06/12/1967	Giáo viên Trường Mầm non Sơn Ca	Trung cấp Sư phạm Mầm non	01/11/2018	50-11	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
7	Nguyễn Thúy Hồng	31/10/1968	Giáo viên Trường Mầm non Phương Thiện	Trung cấp Sư phạm Mầm non	01/11/2018	50-2	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
HUYỆN VỊ XUYỀN			9				
1	Nguyễn Thị Vân	10/11/1967	Giáo viên trường Tiểu học Việt Lâm	Trung cấp sư phạm 9+3 Tiểu học	01/7/2018	50-8	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
2	Hoàng Thị Giang	10/11/1966	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Minh Tân	Trung cấp Sư phạm Mầm non	01/7/2018	51-8	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
3	Vũ Thị Nhuận	17/8/1968	Giáo viên trường Mầm non Ngọc Linh	Trung cấp sư phạm 9+3 Mầm non	01/9/2018	50-1	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Trình độ đào tạo	Thời điểm tinh giản biên chế	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Lý do tinh giản
1	2	3	4	5	6	7	8
4	Nguyễn Thị Nghĩa	07/8/1966	Giáo viên trường PTDT bán trú Tiểu học và THCS Cao Bồ	Trung cấp sư phạm 9+3 Tiểu học	01/7/2018	51-11	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
5	Đồng Văn Thành	15/9/1963	Giáo viên trường Tiểu học Trung Thành	Trung cấp sư phạm 9+3 Tiểu học	01/10/2018	55-1	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
6	Quan Thị Hoàn	09/8/1966	Giáo viên trường PTDT bán trú tiểu học Thuận Hòa	Trung cấp sư phạm 9+3 Tiểu học	01/7/2018	51-11	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
7	Nguyễn Thị Anh	10/3/1967	Giáo viên trường Phổ thông DTBT Tiểu học và THCS Lao Chải	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	01/7/2018	51-4	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
8	Lê Thị Cúc	20/10/1966	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Minh Tân	Trung cấp Sư phạm Mầm non	01/7/2018	51-9	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
9	Nguyễn Văn Tuyển	19/12/1962	Hiệu trưởng trường THCS thị trấn Vị Xuyên	Đại học Sư phạm Toán	01/7/2018	55-7	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
HUYỆN BẮC QUANG			1				
1	Mai Thị Yến	25/11/1965	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Trãi	Cao đẳng Văn, Kỹ	01/10/2018	52-11	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
HUYỆN QUANG BÌNH			2				
1	Mông Thị Phương	10/11/1968	Giáo viên Trường TH Bằng Lang	Cao đẳng Tiểu học	01/12/2018	50-1	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Trình độ đào tạo	Thời điểm tinh giản biên chế	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Lý do tinh giản
1	2	3	4	5	6	7	8
2	Ngô Đình Thi	13/8/1960	Hiệu trưởng - Trường Tiểu học Xuân Giang	Đại học Tiểu học	01/7/2018	57-11	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
HUYỆN HOÀNG SU PHÌ			4				
1	Lù Tiến Sấm	15/02/1967	Giáo viên Trường Tiểu Học Chiến Phố	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	01/12/2018	51-10	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
2	Lềng Văn Chấn	10/11/1967	Giáo viên Trường PTDT Bán Trú Tiểu Học Và THCS Thèn Chu Phìn	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	01/8/2018	50-9	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
3	Nguyễn Thị Hợi	20/01/1971	Giáo viên Trường Tiểu Học Thị Trấn Vĩnh Quang	Đại học Sư phạm Tiểu học	01/8/2018	47-7	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
4	Vương Văn Sinh	15/4/1967	Giáo viên Trường Tiểu học Hồ Thầu	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	01/7/2018	51-3	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
HUYỆN XÍN MÀN			3				
1	Sùng Seo Chi	25/02/1966	Giáo viên Trường Tiểu học Bản Dú	Cao đẳng Sư phạm Tiểu học	01/7/2018	51-7	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Trình độ đào tạo	Thời điểm tinh giản biên chế	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Lý do tinh giản
1	2	3	4	5	6	7	8
2	Chấn Quốc Chương	23/6/1966	Giáo viên - Trường PTDTBT TH Pà Vây Sù	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	01/7/2018	52-1	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
3	Vàng Văn Diu	17/7/1968	Giáo viên Trường PTDTBT TH Cốc Rế	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	01/8/2018	50-1	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
B	<u>NHỮNG TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP</u>		<u>8</u>				
	<u>KHỎI HÀNH CHÍNH</u>		<u>3</u>				
	<u>SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT</u>		<u>1</u>				
1	Phạm Văn Thắng	19/3/1960	Công chức phòng Thanh tra	Đại học nông nghiệp chuyên ngành trồng trọt	01/7/2018	58-4	Năm 2016,2017 công chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực
	<u>HUYỆN QUẢN BẠ</u>		<u>1</u>				
1	Phùng Viết Hà	13/11/1964	Phó trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng	Đại học xây dựng dân dụng và công nghiệp	01/7/2018	53-8	Năm 2016,2017 công chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực
	<u>HUYỆN QUANG BÌNH</u>		<u>1</u>				
1	Hoàng Văn Sáng	22/02/1960	Công chức Văn phòng - thống kê - phụ trách Chỉ huy phó quân sự và Công tác thi đua khen thưởng xã Bản Rịa	Chưa qua đào tạo (Trung cấp Chính trị)	01/12/2018	58-10	Năm 2016 công chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực; Năm 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Trình độ đào tạo	Thời điểm tinh giản biên chế	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Lý do tinh giản
1	2	3	4	5	6	7	8
	KHỐI SƯ NGHIỆP		5				
	SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH		1				
1	Hứa Trung Kiên	13/03/1960	Viên chức Đoàn nghệ thuật tỉnh	Đại học Văn hóa	01/7/2018	58-4	Năm 2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ; Năm 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
	SỞ Y TẾ		1				
1	Phan Thị Nguyệt	01/12/1969	Y tá trạm y tế xã Lao và Chải - TT Y tế huyện Yên Minh	Sơ cấp Y	01/11/2018	48-11	Viên chức chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm
	HUYỆN MÈO VẠC		1				
1	Sùng Thị Mỹ	23/11/1969	Giáo viên trường PTDT bán trú TH Cán Chu Phìn	Đại học Tiểu học	01/12/2018	49-1	Năm 2015-2016 đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
	THÀNH PHỐ HÀ GIANG		1				
1	Hoàng Thị Nhân	16/4/1964	Giáo viên trường mầm non Sao Mai	Trung cấp Sư phạm Mầm non	01/7/2018	54-3	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành
	HUYỆN HOÀNG SU PHÌ		1				
1	Vừi Ngân Thèn	12/6/1965	Giáo viên. Trường Tiểu Học & Trung Học Cơ Sở Sấn Sả Hồ	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	01/7/2018	53-1	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**



DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI THÔI VIỆC NGAY ĐỢT II NĂM 2018

TỪ NGÀY 01/7/2018 ĐẾN HẾT NGÀY 31/12/2018

(Kèm theo Quyết định số 1021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Trình độ đào tạo	Thời điểm tinh giản biên chế	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Lý do tinh giản
1	2	3	4	5	6	7	10
	TỔNG CỘNG		7				
A	KHỎI HÀNH CHÍNH		2				
	CÔNG CHỨC CẤP TỈNH, HUYỆN		2				
	SỞ NỘI VỤ		1				
1	Lù Thị Hồng	23/10/1971	Công chức Ban Thi đua khen thưởng	Đại học Sư phạm tiểu học	01/7/2018	46-9	Năm 2016,2017 công chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực
	HUYỆN ĐỒNG VĂN		1				
1	Nguyễn Vũ Lâm	07/12/1976	Công chức Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đại học nông nghiệp chuyên ngành Nông lâm nghiệp	01/7/2018	41-7	Năm 2016,2017 công chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Trình độ đào tạo	Thời điểm tinh giản biên chế	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Lý do tinh giản
1	2	3	4	5	6	7	10
B	KHỐI SỰ NGHIỆP (Đơn vị còn lại)		5				
	SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH		2				
1	Đỗ Quang Hạnh	12/12/1965	Đội trưởng Đội Chiếu bóng lưu động huyện Bắc Mê - Trung tâm Phát hành phim và chiếu bóng tỉnh	Sơ cấp điện ảnh	01/7/2018	52-7	Năm 2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
2	Sùng Thị Mai	9/12/1972	Phó Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Đoàn Nghệ thuật tỉnh	Đại học Văn hóa	01/7/2018	45-10	Năm 2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, Năm 2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
	HUYỆN ĐỒNG VĂN		2				
1	Nguyễn Thị Duệ	01/01/1988	Thư viện viên Trường PTDTBT Tiểu học và THCS Sính Lũng	Trung cấp Thư viện	01/7/2018	30-6	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
2	Hoàng Thị Liên	19/8/1988	Giáo viên trường mầm non Lũng Táo	Trung cấp Sư phạm Mầm non	01/7/2018	29-11	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ
	HUYỆN YÊN MINH		1				
1	Nguyễn Văn Thái	14/10/1977	Nhân viên phục vụ trường PTDTBT THCS Mậu Duệ	Chưa qua đào tạo	01/11/2018	41-1	Năm 2015-2016 viên chức được phân loại đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, năm 2016-2017 đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ